TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 234/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Phạm Tuấn D, sinh ngày 03-3-1989; số căn cước: 036089025xxx; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố số 22 (nay là thôn 6), xã H, tỉnh Ninh Bình.

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 20-7-1992; số căn cước công dân: 036192003xxx; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số 22 (nay là thôn 6), xã H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T (nay là thôn Đ), xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tuấn D và chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Tuấn D và chị Nguyễn Thị Hồng N có 2 con chung là Phạm Hà N, sinh ngày 30-11-2015 và Phạm Anh T, sinh ngày 17-10-

2019. Anh Phạm Tuấn D trực tiếp nuôi con Phạm Hà N. Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi con Phạm Anh T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Tuấn D và chị Nguyễn Thị Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Anh Phạm Tuấn D và chị Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Tuấn D tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002190 ngày 23-06-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại anh Phạm Tuấn D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì anh Phạm Tuấn D và chị Nguyễn Thị Hồng N có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 36 và 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV8-Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND thị trấn Thịnh Long, tỉnh Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Tâm